

Số: /KH-UBND

Chợ Đồn, ngày tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Tuyển dụng công chức cấp xã trong trường hợp đặc biệt
(kiểm tra, sát hạch từ cán bộ cấp xã sang công chức cấp xã)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Thông tư số 04/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi bổ sung điểm c, khoản 1, Điều 1, Thông tư số 13/2019/TT- BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 24/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giao số lượng cán bộ, công chức và quy định tiêu chuẩn về trình độ đào tạo đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn; Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy chế tuyển dụng công chức cấp xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Công văn số 1593/SNV-XDCQ&CTTN ngày 27/9/2022 của Sở Nội vụ về việc trao đổi kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã trong trường hợp đặc biệt;

Căn cứ Thông báo số 590-TB/HU ngày 29/9/2022 của Huyện ủy Chợ Đồn về nội dung cuộc họp của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã trong trường hợp đặc biệt (kiểm tra, sát hạch từ cán bộ cấp xã sang công chức cấp xã), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Việc tuyển dụng công chức cấp xã trong trường hợp đặc biệt nhằm kiểm tra, sát hạch, xét chuyển cán bộ cấp xã sang công chức cấp xã để phục vụ cho việc sắp xếp, bố trí Bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã có tuổi đoàn từ 35 tuổi trở lên.

- Lựa chọn được người có đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực, phẩm chất, đạo đức đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu giúp Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo quy định.

2. Yêu cầu:

- Thí sinh tham dự tuyển dụng công chức cấp xã trong trường hợp đặc biệt phải đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng chứng chỉ và kiến thức, năng lực theo yêu cầu nhiệm vụ của vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế của cơ quan sử dụng công chức cần tuyển.

- Việc tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã trong trường hợp đặc biệt để sát hạch, xét chuyển cán bộ cấp xã sang công chức cấp xã phải đảm bảo khách quan, công bằng, chất lượng và đúng quy định của pháp luật hiện hành.

II. CHỈ TIÊU, ĐỐI TƯỢNG

1. Chỉ tiêu: 01 chỉ tiêu, cụ thể:

- Vị trí, chức danh: công chức văn hóa – xã hội (phụ trách mảng chính sách).
- Đơn vị: UBND xã Nam Cường

2. Đối tượng, điều kiện:

- Đối tượng: Là Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cấp xã có tuổi đoàn từ 35 tuổi trở lên.

- Điều kiện: Các trường hợp xét chuyển thành công chức cấp xã phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và Thông tư số 04/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi bổ sung

điểm c, khoản 1, Điều 1, Thông tư số 13/2019/TT- BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ, cụ thể như sau:

+ Có đủ các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 1, Thông tư số 13/2019/TT- BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ; Thông tư số 04/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 của Bộ Nội vụ;

+ Còn số lượng và vị trí chức danh công chức cấp xã cần tuyển dụng;

+ Đáp ứng được ngay yêu cầu nhiệm vụ của chức danh công chức cấp xã cần tuyển dụng;

+ Có thời gian giữ chức vụ cán bộ cấp xã ít nhất 05 năm (đủ 60 tháng) trở lên;

+ Tại thời điểm tiếp nhận, không trong thời gian bị xem xét kỷ luật; bị điều tra, truy tố, xét xử và không trong thời hạn bị thi hành kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

III. NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch theo quy định tại Điểm 4, Khoản 12, Điều 1 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP.

2. Tổ chức kiểm tra, sát hạch:

2.1. Kiểm tra hồ sơ: Kiểm tra về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ của người đề nghị xét chuyển thành công chức cấp xã theo yêu cầu của vị trí cần tuyển.

2.2. Hình thức, nội dung sát hạch:

- Hình thức: Sát hạch bằng hình thức phỏng vấn trực tiếp. Người tham gia dự tuyển bốc 02 câu hỏi, 01 câu về hiểu biết chung, 01 câu về chuyên môn, nghiệp vụ, mỗi câu hỏi 50 điểm, tổng điểm của cả 02 (hai) câu hỏi là 100 điểm.

- Nội dung sát hạch:

+ Kiến thức chung: Các kiến thức về quản lý nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của công chức cấp xã.

+ Kiến thức chuyên môn: Các kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ của chức danh công chức văn hóa – xã hội.

a) Câu hỏi kiểm tra, sát hạch:

- Câu hỏi kiểm tra, sát hạch do Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, sát hạch trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định giao nhiệm vụ cho phòng chuyên môn xây dựng, gồm:

+ Các câu hỏi về trình độ hiểu biết chung, ít nhất 20 câu hỏi.

+ Các câu hỏi về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ liên quan tới chức danh công chức văn hóa – xã hội, ít nhất 20 câu hỏi.

- Phạm vi đề thi sát hạch phải nằm trong tài liệu hướng dẫn ôn tập;
- Câu hỏi kiểm tra, sát hạch phải đảm bảo tính chính xác, khoa học, mỗi câu phải có đáp án và thang điểm chi tiết.
- Các câu hỏi và đáp án được niêm phong và bàn giao cho Chủ tịch Hội đồng kiểm tra sát hạch.
- Các thành viên được giao nhiệm vụ soạn thảo câu hỏi, đáp án phải bảo mật câu hỏi, đáp án khi chưa tổ chức kiểm tra, sát hạch theo quy định bí mật nhà nước và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để lộ thông tin liên quan đến câu hỏi, đáp án.

b) Tổ chức kiểm tra, sát hạch:

- Cách thức phỏng vấn: Hội đồng kiểm tra, sát hạch tổ chức phỏng vấn người tham gia dự tuyển, gọi thí sinh vào phòng phỏng vấn, cho bốc thăm ngẫu nhiên 02 câu hỏi, người dự tuyển chuẩn bị và sau đó trả lời theo câu hỏi. Thời gian phỏng vấn của mỗi người tham gia dự tuyển tối đa là 30 phút bao gồm cả thời gian chuẩn bị và thời gian trả lời.

- Người dự tuyển trả lời câu hỏi vào giấy nháp do Hội đồng kiểm tra, sát hạch phát hành, sau khi trả lời phỏng vấn, người dự tuyển nộp lại giấy nháp cho Hội đồng kiểm tra, sát hạch.

- Các thành viên Hội đồng kiểm tra, sát hạch thực hiện việc phỏng vấn và chấm điểm theo thang điểm trong đáp án.

c) Cách tính điểm: Thực hiện theo Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn.

- Kết quả điểm phỏng vấn của thí sinh là điểm trung bình cộng của các thành viên chấm điểm phỏng vấn:

+ Trường hợp các thành viên chấm điểm chênh lệch nhau từ 5 điểm trở xuống (*điểm của thành viên chấm cao nhất với điểm của thành viên chấm thấp nhất*) thì lấy điểm trung bình cộng của các thành viên chấm thi làm điểm chính thức rồi ghi điểm vào bảng tổng hợp chung. Điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến 1 (một) chữ số thập phân. Các thành viên tham gia chấm thi cùng ký, ghi rõ họ tên vào bảng tổng hợp chung.

+ Trường hợp các thành viên chấm chênh lệch nhau từ trên 5 trở lên (*điểm của thành viên chấm cao nhất với điểm của thành viên chấm thấp nhất*) thì Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, sát hạch tổ chức đối thoại với các thành viên tham gia chấm, sau đó Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, sát hạch quyết định điểm chính thức rồi ghi điểm vào bảng tổng hợp chung. Điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến 1 (một) chữ số thập phân. Các thành viên tham gia chấm thi cùng ký, ghi rõ họ tên vào bảng tổng hợp chung.

- Kết quả chấm phỏng vấn phải được niêm phong và bàn giao cho Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng ngay sau khi kết thúc buổi phỏng vấn.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả điểm thi phỏng vấn.

- Người không trúng tuyển trong kỳ sát hạch cán bộ cấp xã sang công chức cấp xã không được bảo lưu kết quả sát hạch cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

- Thư ký Hội đồng kiểm tra, sát hạch tổng hợp điểm và báo cáo Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, sát hạch để trình Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện thông báo kết quả kiểm tra, sát hạch và quyết định tuyển dụng.

d) Cách xác định người trúng tuyển: Người trúng tuyển là người có kết quả điểm phỏng vấn đạt trên 50 điểm trở lên, tính theo thang điểm 100; Trường hợp có nhiều người dự thi thì người nào cao điểm hơn, người đó trúng tuyển.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN HỒ SƠ

1. Thời gian:

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 12/10/2022 đến ngày 11/11/2022.

- Kiểm tra hồ sơ dự tuyển: Từ ngày 15/11/2022.

- Tổ chức phỏng vấn: Từ ngày 25/11/2022.

2. Địa điểm: Tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn, địa chỉ: Tổ 2b, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

3. Thành phần hồ sơ: Theo quy định tại Điều 7, Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ gồm:

- Sơ yếu lý lịch theo mẫu 2C/BNV có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó công tác hoặc cư trú trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

- Bản sao giấy khai sinh;

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh công chức cấp xã dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế đủ điều kiện cấp trong thời hạn 06 tháng;

- Bản tự nhận xét, đánh giá của người được đề nghị tiếp nhận về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác và các hình thức khen thưởng đã đạt được, có nhận xét và xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác;

- Quyết định phê chuẩn, công nhận giữ các chức vụ, chức danh cán bộ cấp xã, hay tuyển dụng vào viên chức, lực lượng vũ trang...; quyết định được xếp lương hay bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp; xác nhận đóng bảo hiểm xã hội; quyết định nâng bậc lương gần nhất.

(Lưu ý: Hồ sơ tuyển dụng không trả lại).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng kiểm tra, sát hạch:

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy chế tuyển dụng công chức cấp xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và các văn bản quy định hiện hành.

2. Phòng Nội vụ huyện:

- Là cơ quan thường trực giúp việc cho Hội đồng kiểm tra, sát hạch xét chuyển cán bộ cấp xã sang công chức cấp xã huyện Chợ Đồn; kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Tham mưu Quyết định tuyển dụng đối với người trúng tuyển theo quy định.

3. Các cơ quan chuyên môn:

- Phối hợp với Phòng Nội vụ giúp Hội đồng kiểm tra, sát hạch thực hiện các nội dung về việc sát hạch theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

- Phòng Văn hóa – Thông tin huyện chỉ đạo đăng tải nội dung kế hoạch tuyển dụng lên cổng thông tin điện tử huyện; chỉ đạo Trung tâm Văn hóa – thể thao và Truyền thông huyện đưa tin về kế hoạch tuyển dụng ít nhất 01 lần trên phương tiện thông tin đại chúng.

4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

- Thông báo kế hoạch tuyển dụng tới toàn thể cán bộ, công chức trong đơn vị; tạo điều kiện cho cán bộ có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển theo quy định.

- Niêm yết kế hoạch tuyển dụng tại trụ sở cơ quan trong thời gian nhận hồ sơ dự tuyển;

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã trong trường hợp đặc biệt (kiểm tra, sát hạch từ cán bộ cấp xã sang công chức cấp xã) của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn;
- Tỉnh đoàn;
- TT HU, HĐND huyện;
- LĐ UBND huyện;
- LĐ Văn phòng;
- Huyện đoàn; (P/hợp)
- UBND các xã, thị trấn; (Thông báo)
- Trung tâm VH TT & TT huyện; (Đưa tin)
- Công TTĐT huyện; (Đăng tải)
- Các cơ quan chuyên môn; (T/h)
- Lưu: VT, HS, NV.

(B/cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Triệu Huy Chung